|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ TỈNH ĐỒNG NAI**  Bản án số: 65**/**2022/HS - ST  Ngày: 30 - 11 - 2022. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Lê Đức Dũng**

# Bà Lại Thị Thúy Hằng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Ông **Nguyễn Xuân Dương -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Báu -** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 15/11/2022 đối với bị cáo: **Lê Văn S;** sinh năm 1980, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ 1, ấp 5, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Tổ 25, thôn 4, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: Thợ Sơn; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Lê Văn K, sinh năm 1938 (chết); và bà: Lê Thị L, sinh năm 1942; gia đình có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1980; Vợ: Lê Thị X, sinh năm 1980; Có 05 người con,

lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2014.

* Tiền án: Ngày 21/9/2021, bị Toà án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 10 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 06/02/2022.
* Tiền sự: Không.
* Nhân thân: Ngày 05/3/2010, bị Tòa án nhân dân Thị xã Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 04 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 22/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 04/02/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt Sáu 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Lê Văn S bị bắt giữ từ ngày 14/8/2022 và tạm giam cho đến nay tại nhà tạm giữ của Công an huyện Cẩm Mỹ.

**\* Người bị hại**: Chị **Phạm Thị Kiều B**, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Tổ 8, ấp 3, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai

(Bị cáo có mặt, người bị hại vắng mặt).

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 14/8/2022, Lê Văn S điều khiển xe mô tô biển số 72H5-2305 chở mẹ ruột là bà Lê Thị Lỡ đến chùa Đại Phước tại ấp 3, xã LS, huyện CM, tỉnh Đồng Nai để nhận gạo từ thiện. Sau khi nhận gạo xong thì bà Lỡ đi ra ngoài xe chờ S, còn S đứng lại chờ tới lượt nhận gạo thì phát hiện kế bên khu vực phát gạo có một phòng nghỉ, S nhìn vào trong thấy có 02 người phụ nữ đang ngủ, bên trên trái đầu chị Phạm Thị Kiều B đang nằm ngủ gần cửa ra vào có để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64 Gigabyte nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khi nhận gạo xong, S đến phòng nghỉ, đi vào bên trong lấy trộm điện thoại di động trên cất vào túi quần rồi ra xe mô tô chở bà Lỡ đi về nhà. Sau đó, S điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ tại tổ 25, thôn 4, xã Bình Trung, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Trên đường đi, S lấy điện thoại ra, tháo sim ném vào ven đường rồi đem về cất dấu vào tủ đựng quần áo. Khi phát hiện bị mất điện thoại, chị B đã làm đơn trình báo đến Công an xã LS.

Do nghi ngờ S lấy trộm điện thoại của chị B, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của S, phát hiện 01 điện thoại S đã lấy trộm của chị B. Tại cơ quan điều tra S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định giá trị tài sản số 33/KL-HĐĐG ngày 15/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cẩm Mỹ xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64 Gigabyte, tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là 10.200.000đ (*Mười triệu hai trăm nghìn đ*ồng).

Vật chứng của vụ án:

* 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64 Gigabyte, màu xanh đã trả lại cho chị Phạm Thị Kiều B.
* 01 (một) điện thoại di động Iphone X là tài sản hợp pháp của Lê Văn S không liên quan đến vụ án, đã trả lại cho S.
* 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Super Dream, màu nâu biển số 72H5 - 2305 có số khung R1HHA08003Y530821, số máy HA08E-0530910 của Lê Văn S.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Kiều B đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 11/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1, Điều 173 - BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 - BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn S từ 01 năm đến 01 năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về vật chứng vụ án: đã giải quyết xong.

+ Đối với 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Super Dream, màu nâu biển số 72H5 - 2305 có số khung R1HHA08003Y530821, số máy HA08E-0530910 của Lê Văn S mua lại nhưng chưa sang tên và không có giấy tờ chứng minh nên tiếp tục tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tách và giành quyền khởi kiện cho Lê Văn S khi có yêu cầu.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng: Ngày 14/8/2022, Lê Văn S lợi dụng sự sơ hở của chị Phạm Thị Kiều B đang ngủ đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 loại 64 Gigabyte của chị mang về phòng trọ của mình cất giấu*.*Sau khi phát hiện điện thoại bị mất, chị B đã báo công an và S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Qua định giá, điện thoại trên có giá trị là 10.200.000đ (*mười triệu hai trăm nghìn đồng).*

Hành vi của bị cáo S đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 - BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo tại khoản 1, Điều 173 – BLHS là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

1. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương; bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có một mức án nghiêm để bị cáo sống biết tuân thủ pháp luật.
2. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích là tái phạm, được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 - BLHS.
3. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu và bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Đối với 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Super Dream, màu nâu biển số 72H5 - 2305 có số khung R1HHA08003Y530821, số máy HA08E-0530910, Lê Văn S khai mua lại của một người không rõ lai lịch, không nhớ địa chỉ và chưa sang tên, giấy tờ tay mua bán đã bị thất lạc. Đây không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tiếp tục tạm giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ và Công an huyện Cẩm Mỹ; tách và giành quyền khởi kiện cho Lê Văn S khi có yêu cầu.

1. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.
2. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 38; khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Lê Văn S** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”.**

**Xử phạt:** Bị cáo **Lê Văn S 01 (một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/8/2022.

1. Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu và bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

Tiếp tục tạm giữ 01 (một) xe môtô nhãn hiệu Super Dream, màu nâu, biển số 72H5 - 2305 có số khung R1HHA08003Y530821, số máy HA08E-0530910 tại Chi cục Thi hành án huyện Cẩm Mỹ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ và Công an huyện Cẩm Mỹ; tách và giành quyền khởi kiện cho Lê Văn S khi có yêu cầu.

1. Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.
2. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng bị hại kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Đồng Nai; * Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai; * VKSND huyện Cẩm Mỹ; * Công an huyện Cẩm Mỹ; * THADS huyện Cẩm Mỹ; * Trại tạm giam Công an huyện Cẩm Mỹ; * Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác; * Lưu HS; THA. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Thị Hải Yến** |